

Số: Hà Nam, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2023 của Sở GTVT Hà Nam

Thực hiện Kế hoạch số 3403/KH-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về cải cách hành chính (CCHC) năm 2023; Sở Giao thông vận tải Hà Nam xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2023 tại Sở như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính (CCHC) theo Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Tỉnh ủy trên tất cả các lĩnh vực, chú trọng đến hiện đại hóa nền hành chính, cải cách thủ tục hành chính, siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao chất lượng công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp có đủ phẩm chất chính trị, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp và sự phát triển của tỉnh.

Cải cách mạnh mẽ các thủ tục hành chính liên quan đến người dân và doanh nghiệp, đặc biệt là các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết giữa các ngành, các cấp theo hướng minh bạch, gọn nhẹ, đơn giản; Cơ chế một cửa, một cửa liên thông được triển khai đồng bộ, thống nhất, chất lượng và hiệu quả; đảm bảo sự hài lòng của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt trên 90%.

Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả.

Chỉ số CCHC của Sở được xếp ở mức độ tốt trở lên.

2. Yêu cầu

Gắn kết công tác CCHC của sở sở GTVT với các sở ngành, địa phương; tăng cường trách nhiệm của lãnh đạo Sở, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Có sự chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ giữa các phòng ban, đơn vị để thực hiện toàn diện, có chất lượng,

hiệu quả, đồng bộ các nhiệm vụ.

Các phòng, đơn vị, quán triệt và xác định rõ CCHC vừa là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong quá trình lãnh đạo, điều hành, vừa là một trong những khâu đột phá, là giải pháp chủ yếu cải thiện và tạo môi trường làm việc khoa học, sáng tạo, hiệu quả để thu hút các nguồn lực cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông vận tải.

Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm CCHC đảm bảo đạt kết quả tốt, nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Lấy kết quả đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân là thước đo đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động cung cấp dịch vụ công của sở.

Duy trì, phát huy những kết quả, kinh nghiệm tốt trong cải cách hành chính thời gian vừa qua, đồng thời chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để cải cách hành chính là khâu đột phá trong quản lý của Ngành.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Giao thông vận tải tiếp tục tham mưu cho Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, cơ chế chính sách và đôn đốc thực hiện các quy định pháp luật về đảm bảo trật tự ATGT, quản lý hành lang ATGT, phát triển kết cấu hạ tầng GTVT. Tập trung rà soát, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh trong lĩnh vực giao thông vận tải phù hợp với Hiến pháp và các văn bản QPPL mới của Trung ương.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/NĐ/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Chủ động ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn đảm bảo đúng căn cứ pháp lý, thể thức, thẩm quyền, nội dung phù hợp, đáp ứng yêu cầu của công tác chỉ đạo điều hành.

- Thực hiện rà soát, hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời phát hiện kiện nghị, loại bỏ các văn bản hết hiệu lực, không còn phù hợp, văn bản chồng chéo.

- Tăng cường kiểm tra các văn bản hành chính của Sở do các phòng chuyên môn tham mưu ban hành.

- Tiếp tục triển khai cơ sở dữ liệu phần mềm quản lý xử lý vi phạm hành chính theo hướng dẫn của UBND tỉnh trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của Sở.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ; Kế hoạch số 3403/KH-UBND ngày 15/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về CCHC năm 2023.

- Tiếp tục chỉ đạo các phòng chuyên môn, các đơn vị rà soát thủ tục hành chính theo các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành để đề nghị bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính. Kiểm soát chặt chẽ việc đề nghị ban hành mới các thủ tục hành chính.

- Tổ chức thực hiện đầy đủ các quy định về công bố, công khai, minh bạch thủ tục hành chính.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực thi thủ tục hành chính tại các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, các bộ phận có liên quan. Tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và việc giám sát thực hiện thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Ngành.

- Ban hành các kế hoạch: Kiểm soát TTHC; rà soát, đánh giá TTHC, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan đến công tác cải cách TTHC.

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính; đặc biệt là việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính khi tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Nâng cao hiệu quả việc tiếp nhận và xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính. Tổ chức khảo sát bằng các hình thức thích hợp để đánh giá hiệu quả sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với việc giải quyết thủ tục hành chính của Sở.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách thủ tục hành chính. Khuyến khích các sáng kiến cải cách thủ tục hành chính giúp tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải về việc áp dụng phần mềm dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục thuộc phạm vi trách

nhiệm của sở Giao thông vận tải; Nâng cao chất lượng hoạt động tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại TTHC công của tỉnh.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Thực hiện quy định của Trung ương, của Tỉnh về tổ chức bộ máy: Tham mưu triển khai thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 15/2021/TT-BGTVT ngày 30/7/2021 của Bộ GTVT về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án thực trạng và giải pháp sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

Tham mưu ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của sở GTVT; Tiếp tục thực hiện sắp xếp, tổ chức bộ máy gồm các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp trên cơ sở đảm bảo tinh gọn, linh hoạt, khoa học; phát huy năng lực, sở trường của từng công chức, viên chức. Dân chủ, khách quan, công khai, tuân thủ chặt chẽ quy định của Nhà nước và chỉ đạo của UBND tỉnh trong công tác tổ chức bộ máy từ Sở đến các phòng, ban, đơn vị. Hàng năm, định kỳ, rà soát bổ sung, điều chỉnh quy hoạch cán bộ thuộc diện lãnh đạo sở quản lý; xem xét, đánh giá và đề nghị Tỉnh ủy, UBND tỉnh bổ sung quy hoạch nhân lực thuộc diện Tỉnh ủy quản lý theo quy định.

Thực hiện nghiêm túc các quy định phân cấp về thẩm quyền quản lý do Trung ương, UBND tỉnh ban hành. Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của sở đã tham mưu cho UBND tỉnh phân cấp cho các địa phương thông qua công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành GTVT, qua kết quả thực hiện nhiệm vụ của các phòng Kinh tế và Hạ tầng (QLĐT), qua các kế hoạch phối hợp triển khai nhiệm vụ giữa sở với các huyện, thành phố.

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tinh giảm biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP, ngày 31/8/2018; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ, giai đoạn 2021- 2025 trên cơ sở phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Tiếp tục kiện toàn ổn định tổ chức bộ máy các phòng, ban, đơn vị thuộc sở.

Thực hiện thủ tục bổ nhiệm lại một số chức danh quản lý các phòng ban, đơn vị đảm bảo quy trình, quy định, chất lượng

Tham mưu triển khai các biện pháp đổi mới phương thức quản lý, tổ chức và hoạt động để nâng cao năng lực quản trị, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính các cấp trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Tiếp tục rà soát biên chế, thực hiện bố trí, sắp xếp cán bộ, CC,VC theo các Nghị định của Chính phủ mới ban hành nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực trong công tác chỉ đạo điều hành và thực hiện nhiệm vụ trong toàn cơ quan đơn vị theo hướng tinh giản bộ máy, linh hoạt, khoa học; phát huy tốt năng lực, sở trường của từng công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả làm việc, thực hiện dân chủ, khách quan, công khai, tuân thủ chặt chẽ quy định của Nhà nước và chỉ đạo của UBND tỉnh trong công tác tổ chức cán bộ từ sở đến các phòng, đơn vị, đồng thời có phương án bố trí, giải quyết lao động sau khi tinh giản biên chế theo chủ trương, chính sách của Nhà nước.

Triển khai thực hiện Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước theo Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 25/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

Tăng cường quản lý chất lượng, đào tạo nguồn nhân lực. Tuyển dụng, quản lý, sử dụng công chức viên chức theo đúng các quy định, hướng dẫn, phân cấp của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Đề án xác định cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt.

Tiếp tục duy trì nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành từ lãnh đạo Sở tới các phòng, đơn vị; nâng cao vai trò của người đứng đầu, người chủ trì công việc; thường xuyên rà soát, phân công nhiệm vụ các đồng chí lãnh đạo Sở; thực hiện rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ một số phòng, ban, đơn vị cho phù hợp tình hình thực tế.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng: Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, CCVC. Quan tâm tạo điều kiện để cán bộ, công chức tham gia các chương trình tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ.

Thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ với phương châm quy hoạch “mở và động”; Xây dựng kế hoạch điều động, luân chuyển cán bộ trong quy hoạch nhằm từng bước điều chỉnh việc bố trí cán bộ hợp lý, tăng

cường cán bộ cho những lĩnh vực quan trọng, những đơn vị khó khăn, tạo điều kiện cho cán bộ được rèn luyện, thử thách, trưởng thành.

5. Cải cách tài chính công

Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả việc khoán chi phí biên chế, quản lý hành chính theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ đối với khối quản lý Nhà nước; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện quản lý tài chính theo đúng luật ngân sách; quản lý, sử dụng hiệu quả không để xảy ra thất thoát, lãng phí các nguồn vốn được giao. Thực hiện chế độ giải ngân các nguồn vốn, nhất là nguồn vốn xây dựng cơ bản, công tác thanh quyết toán kịp thời, khẩn trương, đúng quy định, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, các nguồn kinh phí.

Xây dựng và thực hiện nghiêm túc Quy chế chi tiêu nội bộ. Trong đó quy định cụ thể tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý sử dụng, mua sắm phương tiện đi lại, trang thiết bị làm việc, sử dụng trụ sở làm việc, chế độ hội họp, tiếp khách...theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Quyết định số 59/QĐ-TTg, Quyết định số 64/QĐ-TTg và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Thực hiện nghiêm túc quy định về duyệt dự toán và kiểm tra quyết toán tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

6. Hiện đại hoá hành chính

Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc chỉ đạo điều hành: Thực hiện nghiêm túc các quy định về gửi, nhận văn bản trên môi trường mạng giữa Sở với các cơ quan bên ngoài và trong nội bộ; thực hiện xử lý, điều hành trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành theo quy trình khép kín; Duy trì Cổng thông tin điện tử của Sở hoạt động thông suốt để đảm bảo cung cấp thông tin về thực hiện bộ TTHC tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu tìm hiểu hoặc thực hiện các TTHC...

Ứng dụng công nghệ thông tin trong quy trình xử lý công việc: 100% cán bộ, công chức viên chức sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice, hệ thống thư điện tử trong công việc đảm bảo an toàn, nhanh, chính xác, đạt hiệu quả cao; triển khai các dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ của Sở theo kế hoạch của UBND tỉnh; thực hiện số hóa các văn bản giấy chưa ở dạng số để lưu trữ trên hệ thống máy tính, phục vụ việc lưu trữ, tra cứu.

Tiếp tục cập nhật và phát huy hiệu quả sử dụng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đang thực hiện tại Sở.

Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2015: Tiếp tục duy trì thực hiện tốt việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001: 2015 vào hoạt động của Sở.

Tiếp tục triển khai các nội dung tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng năm 2025 theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

7. Công tác chỉ đạo điều hành, kiểm tra, giám sát cải cách hành chính

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, công tác chỉ đạo của Sở, của các đơn vị; tạo sự thống nhất, quyết tâm cao giữa cấp ủy Đảng, chuyên môn trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính mà theo quy định thuộc thẩm quyền của các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp.

Xây dựng kế hoạch, cụ thể hóa các nội dung yêu cầu chương trình cải cách hành chính phù hợp với điều kiện thực tế của Sở; quán triệt tới toàn thể cán bộ, công chức viên chức; phân công, giao cụ thể trách nhiệm cho các phòng chuyên môn, đơn vị, công chức, viên chức theo lĩnh vực phụ trách.

Tăng cường kiểm tra, kiểm soát công vụ; đánh giá kết quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan trong việc thực hiện cải cách hành chính.

Thực hiện nghiêm túc, trách nhiệm kế hoạch đánh giá, chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính tại Sở để đánh giá thực chất, khách quan, chính xác kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của các phòng, các đơn vị và của sở.

Đa dạng hóa công tác tuyên truyền về cải cách hành chính phù hợp với tình hình cụ thể của Sở. Đổi mới phương thức tiếp nhận và giải quyết phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân, đảm bảo nhanh chóng, thiết thực, hiệu quả.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của Sở, lãnh đạo các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện:

- Các nhiệm vụ phải được xác định cụ thể, phân công chi tiết tới từng bộ phận, cá nhân chủ trì, phối hợp, thời gian hoàn thành và dự kiến kinh phí thực hiện.
- Báo cáo kết quả về Sở theo quy định về chế độ thông tin báo cáo.

2. Văn phòng: Là cơ quan thường trực, tham mưu giúp lãnh đạo Sở:

- Chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, đúng quy định;
- Chủ trì tổ chức thực hiện các nội dung cải cách tổ chức bộ máy, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; tham mưu xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ cho công tác triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, các nội dung công tác hiện đại hóa hành chính tại Sở.

- Chủ trì việc tham mưu đánh giá chỉ số cải cách hành chính năm 2023.

- Quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận và trả kết quả tại TTHC công của tỉnh.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan, chuẩn bị nội dung để tổ chức các cuộc họp của Sở, các đợt kiểm tra của cấp trên về cải cách hành chính tại Sở.

- Theo dõi quá trình thực hiện và tổng hợp kết quả, báo cáo lãnh đạo Sở, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Đầu mối chủ trì tổ chức thực hiện các nội dung về cải cách thủ tục hành chính, rà soát, đánh giá, kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính theo quy định và hướng dẫn của cấp trên; báo cáo kết quả giải quyết TTHC, kết quả rà soát, kiểm soát; thường xuyên cập nhật hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ GTVT để chủ trì trình UBND tỉnh ban hành bộ TTHC thuộc trách nhiệm của Sở.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan tham mưu lãnh đạo Sở thực hiện nhiệm vụ liên quan đến cải cách thể chế, nâng cao hiệu quả công tác tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; công tác tư pháp.

- Chủ trì, phối hợp với Thanh tra Sở tham mưu xây dựng Kế hoạch, tổ chức kiểm tra việc thực hiện CCHC, cải cách TTHC tại các phòng chuyên môn, các đơn vị được giao giải quyết thủ tục hành chính.

3. Phòng Kế hoạch - Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan tham mưu lãnh đạo Sở xây dựng Kế hoạch thực hiện cải cách tài chính công; hướng dẫn các đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm theo quy định.

- Tổng hợp kinh phí thực hiện cải cách hành chính năm 2023 của Sở.

4. Thanh tra Sở:

- Tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính tại Sở.

- Phối hợp với Văn phòng kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính và tổ chức đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của

công chức tiếp nhận, trả kết quả của sở tại TTHCC, các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp được giao giải quyết thủ tục hành chính.

5. Các phòng chuyên môn, đơn vị được giao giải quyết thủ tục hành chính (*Quản lý Vận tải, phương tiện và người lái, Quản lý Kết cấu hạ tầng giao thông, Trung tâm Đăng kiểm PTGTVT...*): Tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ; chủ động tuyên truyền về công tác cải cách hành chính; thực hiện rà soát, kiểm soát thủ tục hành chính theo từng lĩnh vực chuyên môn.

(Kèm theo Kế hoạch là Phụ lục một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2023, tập trung thực hiện trên 7 nội dung công tác cải cách hành chính).

Trên đây là Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2023 của Sở Giao thông vận tải. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc, các phòng, đơn vị liên quan kịp thời phản ánh về Sở (qua Văn phòng) để xem xét điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (*để b/c*);
- Lãnh đạo Sở (*để chỉ đạo*);
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở (*để t/h*);
- Các tổ chức, đoàn thể (*để p/h*);
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Đặng Trọng Thắng

10
PHỤ LỤC

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGTVT ngày tháng 12 năm 2022 của Sở Giao thông vận tải Hà Nam)

TT	Nội dung	Kết quả thực hiện	Phân công thực hiện	Thời gian
I	Cải cách thể chế			
1.1	Xây dựng Kế hoạch tham mưu ban hành văn bản QPPL thuộc trách nhiệm của Sở	Kế hoạch (hoặc bản đăng ký)	Đơn vị chủ trì: Văn phòng Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn	Thường xuyên trong năm (<i>Ban hành Kế hoạch tháng 01/2023</i>)
1.2	Ban hành Kế hoạch rà soát văn bản QPPL năm 2023	- Kế hoạch của Sở GTVT - Báo cáo kết quả rà soát, kiểm tra		
1.3	Nâng cao hiệu quả công tác tham mưu xây dựng văn bản QPPL	Bảo đảm 100% dự thảo văn bản QPPL (<i>sửa đổi, bổ sung, ban hành mới</i>) thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự		
1.4	Triển khai có trọng tâm, trọng điểm Nghị định 59/2012/NĐ-CP về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định 32/2020/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung Nghị định 59/2012/NĐ-CP	- Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Sở - Báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Sở		
II	Cải cách thủ tục hành chính			
2.1	Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 của Sở	- Kế hoạch của Sở GTVT - Báo cáo kết quả kiểm soát TTHC	Đơn vị chủ trì: Văn phòng Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn	- Quý I/2023 - Quý IV/2023
2.2	Nâng cao hiệu quả tiếp nhận và xử lý các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về thực hiện quy định thủ tục hành chính	Kết quả giải quyết	Đơn vị chủ trì: Thanh tra Sở Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị SN	Trong năm 2023
2.3	Kiểm tra trọng tâm, trọng điểm việc thực thi thủ tục hành chính tại các phòng chuyên môn, các bộ phận	Kế hoạch kiểm tra của Sở	Đơn vị chủ trì: Văn phòng Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị SN	Trong năm 2023

2.4	Tham mưu ban hành TTHC nội bộ	Tờ trình, dự thảo Quyết định	Đơn vị chủ trì: Văn phòng Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn	Quý I/2023
2.5	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách TTHC. Nghiên cứu, đề xuất các sáng kiến cải cách TTHC		Đơn vị chủ trì: Văn phòng Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn	Trong năm 2023
2.6	Tiếp tục áp dụng phần mềm dịch vụ công trực tuyến theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ GTVT, Tổng cục ĐBVN	Kết quả giải quyết TTHC	Đơn vị chủ trì: P. Quản lý Vận tải, phương tiện và NL; phòng Quản lý Kết cấu HTGT Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc	Trong năm 2023
III	Cải cách tổ chức bộ máy			
3.1	Rà soát việc quản lý, sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp đảm bảo việc quản lý sử dụng tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy định.	- Kế hoạch của Sở - Báo cáo kết quả rà soát, kiểm tra	Đơn vị chủ trì: Văn phòng Đơn vị phối hợp: Các phòng, ĐV trực thuộc	Tháng 10/2023
IV	Cải cách chế độ công vụ			
4.1	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức viên chức 2023	Kế hoạch của Sở	Đơn vị chủ trì: Văn phòng Đơn vị phối hợp: Các phòng, ĐV trực thuộc	Quý I/2023
4.2	Thực hiện thủ tục giải quyết chế độ nghỉ hưu đối với công chức, viên chức		Đơn vị chủ trì: Văn phòng Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn	Trong năm 2023
V	Cải cách tài chính công			
5.1	1. Tiếp tục thực hiện Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ 2. XD Quy chế chi tiêu nội bộ	- Các văn bản đôn đốc, hướng dẫn thực hiện - Báo cáo kết quả thực hiện. - Quy chế chi tiêu nội bộ của các đơn vị	Đơn vị chủ trì: Phòng Kế hoạch- Tài chính Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp	Trong năm 2023

VI	Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số			
6.1	Triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi số tại Sở năm 2023	- Các văn bản chỉ đạo, thực hiện - Báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi số	Đơn vị chủ trì: Văn phòng Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp	Thường xuyên trong năm 2023
6.2	Xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2024 tại Sở	Kế hoạch của Sở		Quý IV/2023
6.3	Tiếp tục duy trì thực hiện việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015 tại Sở	- Mục tiêu chất lượng năm 2023. - Quy trình ISO - Kế hoạch đánh giá nội bộ và báo cáo kết quả đánh giá nội bộ		Thường xuyên trong năm 2023
VII	Công tác chỉ đạo, điều hành			
7.1	Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2023	Kế hoạch của Sở	Đơn vị chủ trì: Văn phòng Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị SN	Tháng 01/2023
7.2	Ban hành và thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC, giải quyết TTHC tại các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Kế hoạch của Sở	Đơn vị chủ trì: Văn phòng Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị SN	Tháng 6/2023 và xong trong quý IV/2023
7.3	Thực hiện việc đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC theo Kế hoạch của UBND tỉnh	Kết quả đánh giá, chấm điểm	Đơn vị chủ trì: Văn phòng Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị SN	Tháng 10/2023
7.4	Kế hoạch CCHC năm 2024 của Sở	Kế hoạch của Sở	Đơn vị chủ trì: Văn phòng Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị SN	Tháng 12/2023